

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HSST

Ngày: 17/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Hưng

Nghề nghiệp: Chuyên viên phòng kinh tế quận Bình Thạnh

2/ Ông Nguyễn Duy Hiếu

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí quận Bình Thạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:*

Ông Huỳnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 22/01/2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/QĐXXST-HS ngày 22/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh T; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không có; Sinh năm: 1978; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nơi đăng ký HKTT: Số S, đường V, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Huỳnh V; Họ tên mẹ: Trương T; Anh, chị, em: có 08 người, bị can là con thứ 07 trong gia đình. Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: Không;

Lịch sử bản thân:

- Ngày 02/4/1997, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Gây rối mất trật tự công cộng”. (Bản án số 107/1997/HSST).

- Ngày 29/11/1999, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối mất trật tự công cộng”. (Bản án số 418/1999/HSST).

- Ngày 13/7/2001, Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 2 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. (Bản án số 215/2001/HSST).

- Ngày 21/12/2004, Tòa án nhân dân quận 9, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bản án số 07/2004/HSST).

- Ngày 11/11/2008, Tòa án nhân dân quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03

năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bản án số 125/2008/HSST).

- Ngày 08/4/2013, Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trường giáo dục Đào tạo và giải quyết việc làm số 3, thời hạn 24 tháng. Lý do sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 3939/QĐ-UBND).

- Ngày 11/12/2017, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh ra Quyết định áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình, thời hạn 21 tháng.

Tạm giam từ ngày 23/10/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Ông Đ; sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số B, đường C, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/10/2020, Huỳnh T đi bộ vào khu vực V, địa chỉ số B, đường Đ, phường H, quận Bình Thạnh tìm xe gắn máy sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến trước sảnh tòa nhà P, Khu V, T phát hiện 01 xe gắn máy Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số: 78H1-09437 của anh Đ (bảo vệ V) không có người trông coi nên T ngồi lên yên xe, lấy đoạn bẻ khóa cổ xe và mũi đoạn bị gãy. T đề máy xe nhưng đề máy xe bị hỏng nên không đề được. T bước xuống xe thì làm rơi mũ bảo hiểm treo trên xe xuống đất. Lúc này, anh Đ chạy lại bắt giữ T.

Tại Cơ quan Điều tra – Công an quận Bình Thạnh, T khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 525/KLGĐTS-TCKH ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 xe gắn máy hai bánh Yamaha Sirius màu đen, đỏ biển số: 78H1-09437 có trị giá 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 34/CTr – VKS ngày 21/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Huỳnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh T về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về vật

chứng: đề nghị xử lý theo quy định; Về phần dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức việc làm của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với hình ảnh camera ghi hình hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa; cho thấy: Do không có tiền tiêu xài và có ý định chiếm đoạt tài sản người khác từ trước nên bị cáo Huỳnh T đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp và vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/10/2020, tại trước tòa nhà P, khu vực V, địa chỉ số B, đường D, phường H, quận Bình Thạnh, Huỳnh T quan sát xe gắn máy Yamaha Sirius màu đen, đồ biển số: 78H1-09437 không có người trông coi nên đã lén lút dùng đoạn phá khóa để phá khóa xe của anh Đ nhằm mục đích chiếm đoạt nhưng bị anh Đ phát hiện, bắt giữ bị cáo cùng tang vật là đoạn phá khóa, tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá có trị giá là 8.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo: Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội danh khác nhau, trong đó có các tội về chiếm đoạt tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù của các bản án trên, bị cáo không lấy đó làm bài học, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật, phạm tội có tính hệ thống. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, chỉ vì cần tiền tiêu xài lười lao động bị cáo đã cố ý phạm tội, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền

sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi nhân thân của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 USB ghi lại hình ảnh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chứng cứ vụ án nên cần tịch thu lưu hồ sơ.

- 01 áo sơ mi tay dài màu xanh rêu, một quần Jean màu xanh, 01 nón kết màu đen thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ đoạn dùng để phá khóa cổ xe máy gồm: 01 thanh đoạn bằng kim loại dài 5cm, thân hình lục giác một đầu bị mài đẹp, phần đầu mũi đoạn bị gãy; 01 thanh sắt lục giác hình chữ L được niêm phong không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 là tài sản của T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tiếp tục lưu hồ sơ 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh clip bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh rêu, một quần Jean màu xanh, 01 nón kết màu đen, 01 bộ đoạn dùng để phá khóa cổ xe máy gồm: 01 thanh đoạn bằng kim loại dài 5cm, thân hình lục giác một đầu bị mài đẹp, phần đầu mũi đoạn bị gãy; 01 thanh sắt lục giác hình chữ L được niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhân:

- Tòa án ND TP. HCM;
- VKSND Q-Bình Thạnh;
- THA DS Q. BT;
- Trại giam;
- THA HS;
- Phòng PV06 - CA TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuấn Anh